

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

“Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" và các văn bản liên quan của Bộ Khoa học và Công nghệ⁽¹⁾.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng dịch vụ kỹ thuật đo lường theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum.

b) Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên...; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường.

d) Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý Nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

đ) Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

⁽¹⁾ Quyết định số 82/QĐ-BKH-CN ngày 16 tháng 01 năm 2019 về phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 3807/QĐ-BKH-CN ngày 18 tháng 12 năm 2019 về phê duyệt Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 510/QĐ-BKH-CN ngày 17 tháng 03 năm 2021 ban hành “hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp”.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa được ít nhất 05 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp;
- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 25 lượt người tham gia hoạt động đo lường;
- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 10 lượt doanh nghiệp, tổ chức bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;
- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

b) Đến năm 2030

- Hỗ trợ và khuyến khích xã hội hóa được ít nhất 10 chất chuẩn, chuẩn đo lường, phương tiện đo nhằm đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp;
- Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường ít nhất 50 lượt người tham gia hoạt động đo lường;
- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 20 lượt doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân;
- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 02 phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

- a) Xây dựng kế hoạch định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh trọng tâm cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Trong đó tập trung vào các ngành

lĩnh vực như: dịch vụ logistics, công nghệ điện tử, viễn thông gắn với nền kinh tế số, nông nghiệp công nghệ cao v.v..;

b) Thúc đẩy xã hội hóa hoạt động đo lường; khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ đo lường; áp dụng các cơ chế, chính sách thúc đẩy thương mại hóa các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu;

c) Thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm tăng cường năng lực, hoạt động của tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

2. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh

a) Xây dựng, phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại; duy trì hệ thống chuẩn đo lường, đảm bảo độ chính xác và tính liên kết với chuẩn đo lường quốc gia;

b) Phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để phục vụ nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp;

c) Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của các cơ quan chuyên ngành và doanh nghiệp;

d) Tăng cường hỗ trợ công tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng về khoa học công nghệ đo lường.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về đo lường

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra Nhà nước về đo lường;

b) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường;

4. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa

a) Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, xây dựng phương pháp đo;

b) Hỗ trợ tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến trong quá trình sản xuất theo quy định pháp luật hiện hành.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo về đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường;

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về hoạt động đo lường.

(Nội dung và tiến độ thực hiện theo Phụ lục đính kèm)

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng thực hiện

- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, sử dụng phương tiện đo và hàng đóng gói sẵn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
- Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và các phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan Nhà nước về đo lường, tổ chức, cá nhân khác có liên quan...

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến 2025.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Từ ngân sách Nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác;

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch là nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ bao gồm: đổi mới, sửa đổi chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường phát triển hạ tầng đo lường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường; triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa; đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường;

- Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển từ ngân sách Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển hạ tầng đo lường theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định khác có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức sơ kết và tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai, thực hiện Kế hoạch.

- Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và dự toán chi theo nội dung chi, mức chi đúng chế độ chi tiêu hiện hành của các sở, ban ngành và địa phương đề nghị, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, tổng hợp kinh phí thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính.

2. Sở Tài chính: Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp

có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm triển khai Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh và dự toán ngân sách Trung ương giao theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với các chương trình/dự án về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Tài chính cân đối, đề xuất, phân bổ ngân sách thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch, chính sách, pháp luật, xây dựng phóng sự, các tin, bài nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và xã hội về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường.

5. Các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động đo lường, chủ trì, đề xuất và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý Nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan.

6. Các doanh nghiệp, các hội, hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp: Trên cơ sở nhu cầu thực tế của doanh nghiệp, thành viên tham gia phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, thành viên tham gia thực hiện nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

Căn cứ nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các hội, hiệp hội doanh nghiệp;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX.MNK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp

Phụ lục
NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH “ TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG
HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ
GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Ghi chú
I	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, HƯỚNG DẪN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG					
	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về đo lường và các nội dung liên quan của Kế hoạch. - Tổ chức lồng ghép các hoạt động thông tin, tuyên truyền về nội dung của Kế hoạch cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. 	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan, UBND các huyện/thành phố, doanh nghiệp	2021-2025	5 tin, bài	
				2025 -2030	5 tin, bài	
II	TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH					
1	Áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp					
	Định kỳ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	2021- 2030	Báo cáo rà soát	
2	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh					
a)	Phát triển được ít nhất 10 chuẩn đo lường, phương tiện đo các loại đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	2021-2025	05 chuẩn đo lường, phương tiện đo	
				2025 -2030	05 chuẩn đo lường, phương tiện đo	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Ghi chú
b)	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 02 tổ chức hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015; ...)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo	2021-2030	02 tổ chức	
c)	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; và cho các cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp. - Đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	2021-2025	25 lượt	
				2025 -2030	25 lượt	
d)	Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường	2021-2030	02 phòng thí nghiệm được công nhận	
3	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường					
a)	Đầu tư trang thiết bị, chuẩn, chất chuẩn phục vụ công tác thử nghiệm; thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan, UBND các huyện/thành phố, doanh nghiệp	2021-2030	20 chuẩn, chất chuẩn; nâng cấp cơ sở vật chất tại 02 phòng thí nghiệm được công nhận	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được	Ghi chú
b)	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các ngành liên quan	2021-2025	05 lượt	
				2025 -2030	05 lượt	
c)	Triển khai, áp dụng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	2021-2030	01 doanh nghiệp	
4	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa					
a)	Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp	2021-2025	05 lượt	
				2025 -2030	10 lượt	
b)	Hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	2021-2025	01 doanh nghiệp	
				2025 -2030	02 doanh nghiệp	
				2025 -2030	02 đợt	
5	Các nhiệm vụ khác					
a)	Kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	2021 -2030	Hàng năm, đợt xuất; 3 năm, 5 năm	
b)	Báo cáo định kỳ, đợt xuất.					
c)	Sơ kết, tổng kết các giai đoạn Kế hoạch.					